

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT DATO TECH

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT DATO TECH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DATO TECH TECHNICAL SERVICES AND TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DATO TECH. JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108037164

3. Ngày thành lập: 30/10/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 25 dãy C1, đường Đồng Bát, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0986151429

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
2.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
3.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
4.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
5.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
6.	Xây dựng nhà các loại	4100
7.	Xây dựng công trình công ích	4220
8.	Bán buôn đồ uống	4633
9.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
10.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
11.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
12.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	9521
13.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
14.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
15.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chỉ gồm có: Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, Thử độ ẩm và các công việc thử nước, Chống ẩm các toà nhà, Chôn chân trụ, Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, Uốn thép, Xây gạch và đặt đá, Lợp mái bao phủ toà nhà;	4390
16.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

17.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
18.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Bán lẻ bột đá, đá hạt, vôi bột, vôi củ, vôi cục	4663
19.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
20.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
21.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
22.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
23.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
24.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
25.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá.	5229
27.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
28.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
29.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác Chi tiết: Cho thuê máy phát điện, máy đo tần số sóng, máy đo công suất sóng, máy đo công suất quang, máy phân tích phổ	7729
30.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
31.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
32.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
33.	Bán buôn thực phẩm	4632
34.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
35.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
36.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
37.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

38.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730
39.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
40.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
41.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
42.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313(Chính)
43.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chỉ gồm có: Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : Thang máy, cầu thang tự động, Các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	4329
44.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
45.	Bán buôn gạo	4631
46.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
47.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ bột đá, đá hạt, vôi bột, vôi củ, vôi cục	4752
48.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
49.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
50.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời	4290
51.	Phá dỡ	4311

6. Vốn điều lệ: 9.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TỔNG VĂN ĐẠT	Thôn Yên Vỹ, Xã Hà Long, Huyện Hà Trung, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	490.000	4.900.000.000	50,000	038084005007	
			Tổng số	490.000	4.900.000.000	50,000		
2	TỔNG VĂN THƯỜNG	Thôn Yên Vỹ, Xã Hà Long, Huyện Hà Trung, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	147.000	1.470.000.000	15,000	038093007215	
			Tổng số	147.000	1.470.000.000	15,000		
3	ĐUỜNG THỊ DUYÊN	Thôn Yên Vỹ, Xã Hà Long, Huyện Hà Trung, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	343.000	3.430.000.000	35,000	172650920	
			Tổng số	343.000	3.430.000.000	35,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐUỜNG THỊ DUYÊN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 12/02/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 172650920

Ngày cấp: 12/08/2009

Nơi cấp: CA Thanh Hóa

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Yên Vỹ, Xã Hà Long, Huyện Hà Trung, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 1 Ngách 7 Ngõ 100 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội